

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong 4 tháng đầu năm 2026
và nhiệm vụ những tháng cuối năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi**
*(Tài liệu phục vụ đại biểu HĐND tỉnh thực hiện tiếp xúc cử tri
trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2026)*

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-HĐND ngày 15/01/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về kế hoạch công tác của HĐND tỉnh Quảng Ngãi năm 2026, UBND tỉnh báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong 4 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ những tháng cuối năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 4 tháng đầu năm 2026

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, tháo gỡ khó khăn, vượt qua thách thức, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm 2026 - 2030; tạo nền tảng, tiền đề cho việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, trên cơ sở điều kiện thực tế tại địa phương, kết luận và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch quán triệt, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phát động Phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với khẩu hiệu “*Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, thi đua xây dựng tỉnh Quảng Ngãi giàu, đẹp, văn minh*”.

Nhìn chung trong 4 tháng đầu năm 2026, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; các hoạt động sản xuất, kinh doanh được duy trì; công tác thu, chi ngân sách nhà nước được điều hành chặt chẽ; các nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân được triển khai đầy đủ, kịp thời. Tăng cường chuyển đổi số, quyết liệt cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an toàn xã hội. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được triển khai chủ động, tích cực. Tuy nhiên, một số lĩnh vực vẫn còn gặp khó khăn, thách thức, cần tiếp tục theo dõi sát tình hình và

triển khai quyết liệt hơn các giải pháp trong những tháng tiếp theo để bảo đảm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết đề ra.

1. Lĩnh vực kinh tế

GRDP quý I năm 2026¹ theo giá so sánh 2020 ước đạt 35.832,6 tỷ đồng, tăng 8,24% so với cùng kỳ năm 2025²; trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 4.976,1 tỷ đồng, tăng 2,98%, đóng góp 0,43 điểm phần trăm vào mức tăng chung GRDP; khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 14.109,8 tỷ đồng, tăng 9,64%, đóng góp 3,75 điểm phần trăm (*trong đó công nghiệp đạt 12.406,1 tỷ đồng, tăng 12,76%, đóng góp 4,24 điểm phần trăm*); khu vực dịch vụ đạt 11.492,4 tỷ đồng, tăng 7,49%, đóng góp 2,42 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 5.254,3 tỷ đồng, tăng 11,51%, đóng góp 1,64 điểm phần trăm.

Trên cơ sở số liệu tăng trưởng GRDP quý I/2026 do Cục Thống kê công bố nêu trên và dự báo tác động của tình hình biến động tăng giá xăng, dầu, giá vật liệu xây dựng ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, đồng thời ảnh hưởng đến chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thống kê tỉnh, Thuế tỉnh và các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát, tham mưu điều chỉnh kịch bản tăng trưởng của tỉnh trong các quý còn lại và cả năm 2026 để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng đạt 10% trở lên (*tại Thông báo số 331/TB-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh*).

1.1. Về sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 4 tháng đầu năm 2026 tăng 8,41% so với cùng kỳ năm 2025, trong đó: sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 10,08%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,49%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,88%; khai khoáng giảm 34,19%.

Hoạt động sản xuất công nghiệp 4 tháng đầu năm 2026 ước đạt nhiều kết quả khả quan, đa số các sản phẩm công nghiệp đều tăng so với cùng kỳ: sắt, thép tăng 41,88%, dăm gỗ nguyên liệu giấy tăng 25,3%; nước ngọt tăng 18,66%; sữa các loại tăng 17,65%; bia tăng 14,74%; bánh kẹo các loại tăng 10,17%; điện sản xuất tăng 2,69%; ... Bên cạnh các sản phẩm có xu hướng tăng thì có một số sản

¹ Theo Công văn số 760/CTK-TKQG ngày 01/4/2026 của Cục Thống kê về việc thông báo số liệu GRDP ước tính quý I năm 2026.

² GRDP quý I/2026 tăng trưởng chưa đạt kế hoạch (10%) chủ yếu là do ảnh hưởng bởi tình hình xung đột Trung Đông (Mỹ, Israel - Iran) leo thang gây áp lực mạnh lên giá dầu thế giới làm giá xăng dầu trong nước đã liên tục có những đợt điều chỉnh theo hướng tăng. Giá xăng, dầu tăng cao ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế Việt Nam nói chung, Quảng Ngãi nói riêng thông qua việc đẩy cao chi phí nguyên liệu, vận tải, logistics,... dẫn đến tăng chi phí sản xuất, tạo áp lực lạm phát và thu hẹp biên lợi nhuận của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, làm giảm tăng trưởng trong các lĩnh vực kinh tế cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống dân cư. Qua đó, tác động đến tăng trưởng của sản phẩm ngoài dầu và thép (*đạt rất thấp với mức tăng 2,63%*) kéo theo khu vực công nghiệp chỉ tăng 12,76% (*kế hoạch tăng 17,52%*); ngành nông nghiệp tăng trưởng 2,98% (*kế hoạch tăng 4,95%*) và dịch vụ chưa đạt kế hoạch với mức tăng 7,49% (*kế hoạch tăng 9,81%*); riêng ngành xây dựng có mức tăng trưởng âm, giảm 8,76% (*kế hoạch tăng 4,47%*), nguyên nhân chủ yếu là do các dự án có tổng mức đầu tư lớn khởi công trong những năm trước đã hoàn thành (*như Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát - Dung Quất giai đoạn 2; Đường cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn*), trong khi những dự án có vốn đầu tư lớn khác mới khởi công hoặc đang hoàn thiện các thủ tục để chuẩn bị khởi công.

phẩm giảm: đá khai thác giảm 11,63%; phân bón giảm 5,86%; điện thương phẩm giảm 8,78%; tinh bột mỳ giảm 14,03%; ...

1.2. Về thương mại, dịch vụ và giá cả thị trường

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 4 tháng đầu năm 2026 tăng 3,26% so với cùng kỳ.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 4 tháng đầu năm 2026 ước đạt 48.761 tỷ đồng, tăng 15,27% so với cùng kỳ năm trước, đạt 33,6% kế hoạch năm.
- Kim ngạch xuất khẩu 4 tháng đầu năm 2026 ước đạt 1.307 triệu USD, tăng 23,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 41,2% kế hoạch năm. Kim ngạch nhập khẩu 4 tháng đầu năm 2026 ước đạt 1.760 triệu USD, giảm 6,6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 26,3% kế hoạch năm.
- Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải 4 tháng đầu năm 2026 ước đạt 4.441 tỷ đồng, tăng 37,58% so với cùng kỳ. Trong đó, phân theo ngành vận tải, vận tải hành khách tăng 50,99%; vận tải hàng hóa tăng 34,36%; kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 26,53%.
- Trước tình hình thị trường năng lượng thế giới diễn biến phức tạp do căng thẳng địa chính trị tại khu vực Trung Đông, UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo³ các sở, ngành, địa phương và các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu chủ động theo dõi sát diễn biến thị trường, phối hợp tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ của người dân, doanh nghiệp. Thời gian qua, các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối trên địa bàn tỉnh đã thực hiện các biện pháp điều phối phù hợp, cam kết đảm bảo cung ứng xăng dầu, không xảy ra tình trạng thiếu hụt hoặc đứt gãy nguồn cung cục bộ; chưa ghi nhận được phản ánh, kiến nghị; không có tình trạng người dân tập trung đông hoặc mua tích trữ; không xảy ra tình trạng đóng cửa bất thường, đầu cơ hoặc bán nhỏ giọt gây ảnh hưởng đến thị trường; trữ lượng tồn kho tại các cửa hàng đảm bảo phục vụ nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trên địa bàn.
- Hoạt động ngân hàng: Ước đến cuối tháng 4 năm 2026, tổng huy động vốn của các tổ chức tín dụng đạt 142.750 tỷ đồng, tăng 0,03% so với cuối năm 2025. Dư nợ các thành phần kinh tế đạt 136.433 tỷ đồng, tăng 0,03% so với cuối năm 2025; trong đó, dư nợ ngắn hạn chiếm 65,73%, dư nợ trung, dài hạn chiếm 34,27%. Nợ xấu ước đến cuối tháng 4 là 2.500 tỷ đồng, chiếm 1,83% tổng dư nợ.

1.3. Về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- *Nông nghiệp:*
 - + Về trồng trọt: Diện tích lúa đông xuân gieo sạ đạt 45.846 ha, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước; ngô đạt 5.354 ha, tăng 0,2%; khoai lang đạt 185,2 ha,

³ Tại các Công văn số 1883/UBND-CN XD ngày 10/3/2026, số 2304/UBND-CN XD ngày 23/3/2026 và số 2657/UBND-CN XD ngày 01/4/2026, số 2749/UBND-CN XD ngày 03/4/2026.

giảm 13,21%; lạc đạt 4.754 ha, giảm 0,32%; đậu tương đạt 9,5 ha, giảm 30,66%; rau các loại đạt 8.469 ha, giảm 1,02%; đậu các loại đạt 1.307 ha, giảm 6,89%.

+ Về chăn nuôi: Trong 4 tháng đầu năm 2026, đàn trâu có 80.975 con, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò có 355.420 con, giảm 2,4%; đàn lợn có 573.643 con, tăng 1,7%.

- *Lâm nghiệp*: Trong 4 tháng đầu năm 2026, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 7.720 ha, đạt 22,45% kế hoạch; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 585.026 m³, đạt 22% kế hoạch.

- *Thủy sản*: Trong 4 tháng đầu năm 2026, sản lượng thủy sản đánh bắt đạt 76.100 tấn, đạt 27,7% kế hoạch năm; sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 1.169,9 tấn.

1.4. Thực hiện nhiệm vụ phát triển đô thị

Thực hiện Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và Nghị định số 35/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết về phân loại đô thị, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 về việc công bố danh mục đô thị loại II, loại III, phường đạt mức quy định trình độ phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, theo đó, trên địa bàn tỉnh hiện có 02 đô thị loại II và 18 đô thị loại III. Ngoài ra, tỉnh đang khẩn trương xây dựng Chương trình Phát triển đô thị tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, định hướng đến năm 2050. Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh Bất động sản NHSLAND đã tổ chức lễ khởi công dự án Coastal Quảng Ngãi vào ngày 12/4/2026; đây là dự án khu đô thị quy mô lớn, có tính lan tỏa cao của tỉnh với gần 94 ha tại xã Tư Nghĩa, tổng mức đầu tư khoảng 7.100 tỷ đồng, dự án sẽ góp phần giải quyết nhu cầu nhà ở, phát triển du lịch, nâng cao chất lượng không gian sống và tăng nguồn thu ngân sách cho tỉnh.

1.5. Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 4 tháng ước đạt 11.962 tỷ đồng, bằng 35,3% dự toán năm, giảm 2,9% so với cùng kỳ; trong đó: thu nội địa ước đạt 7.518 tỷ đồng, đạt 32,6% dự toán năm, giảm 1,6% so với cùng kỳ; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 4.439 tỷ đồng, đạt 41,1% dự toán năm, tăng 4,9% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương 4 tháng ước đạt 7.646 tỷ đồng, đạt 25,9% dự toán năm, giảm 3,5% so với cùng kỳ.

1.6. Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi được Thủ tướng Chính phủ giao là 7.316 tỷ đồng, bao gồm: Vốn ngân sách địa phương 5.862 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương 1.454 tỷ đồng. Đến nay, tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện là 7.032 tỷ đồng, gồm ngân sách địa phương 5.862 tỷ đồng, ngân sách trung ương 1.170 tỷ đồng. Còn lại 285 tỷ đồng tỉnh chưa phân bổ do chưa đủ điều kiện giao vốn, UBND tỉnh đã có Công văn số 3095/UBND-KTTH ngày 14/4/2026 báo cáo, xin Trung ương điều chuyển cho bộ, ngành, địa phương khác.

Tính đến hết ngày 15/4/2026⁴, tổng số vốn đầu tư công năm 2026 của tỉnh đã giải ngân là 590,485 tỷ đồng, bằng 8,1% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (bằng 8,4% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao sau khi tiết kiệm 5%).

1.7. Tình hình thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tính tới ngày 20/4/2026, tỉnh chưa cấp mới dự án đầu tư nước ngoài (FDI); lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 82 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 2.935,181 triệu USD, tương đương 65.949,963 tỷ đồng, điều chỉnh 04 dự án. Đã cấp chủ trương đầu tư cho 06 dự án đầu tư trong nước, với tổng vốn đăng ký 302,34 tỷ đồng; lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 1.102 dự án, tổng vốn đầu tư 489.754,776 tỷ đồng, điều chỉnh 08 dự án.

Số doanh nghiệp thành lập mới tính từ đầu năm 2026 đến ngày 20/4/2026 là 629 doanh nghiệp⁵, tăng 96% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 3.268 tỷ đồng, tăng 29%; số doanh nghiệp giải thể là 89 doanh nghiệp, tăng 43,5%; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động là 591 doanh nghiệp, giảm 0,3%; số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 172 doanh nghiệp, tăng 8,2%.

1.8. Phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp

Tiếp tục hoàn chỉnh các quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000⁶; cấp giấy phép xây dựng cho 03 dự án⁷; thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi cho 03 dự án⁸; Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cho 01 dự án⁹; chủ động hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các dự án lớn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi. Có 05 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên địa bàn¹⁰, trong đó 02 dự án điều chỉnh tăng vốn¹¹, với tổng vốn tăng thêm 5.225,75 tỷ đồng (tương đương 182,34 triệu USD).

1.9. Quản lý tài nguyên và môi trường

Đã chỉ đạo tập trung xây dựng danh mục bổ sung công trình, dự án thu

⁴ Theo số liệu tại Báo cáo số 288/BC-BTC ngày 23/4/2026 của Bộ Tài chính.

⁵ Trong đó: có 25 Công ty cổ phần, có 140 Công ty TNHH 02 thành viên, có 460 Công ty TNHH 01 thành viên và 04 Doanh nghiệp tư nhân.

⁶ (1) Khu phức hợp công nghiệp – đô thị - dịch vụ An Phú; (2) Khu công nghiệp sản xuất, chế biến dược liệu tập trung Đắk Tô.

⁷ (1) Nhà máy xử lý nước thải giai đoạn 3 (6000m³/ ngày đêm) thuộc dự án nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi; (2) Hạng mục Nhà kho B1 (Kho thành phẩm) thuộc Nhà máy bánh kẹo Biscafun; (3) Khu dịch vụ vận tải Dung Quất thuộc Công ty TNHH Vận tải Dung Quất.

⁸ (1) Nhà máy sản xuất vật dụng bê cá và đồ dùng thú nuôi Unice Quảng Ngãi cho Công ty TNHH Unice International (Việt Nam); (2) Trạm nạp (chiết nạp) chai khí công nghiệp thuộc dự án: Nhà máy Sản xuất khí công nghiệp Messer - Quảng Ngãi; (3) Công trình Nhà PT02 (Nhà văn phòng) thuộc dự án Nhà máy sản xuất vải Xindadong Textiles - Dung Quất.

⁹ Khu Dân cư Đồng Rừng, tỉnh Quảng Ngãi.

¹⁰ (1) Nhà máy sản xuất, gia công và lắp ráp bộ dây, cáp điện trong ô tô; (2) Nhà máy sản xuất trang phục Mensa Tịnh Phong; (3) Nhà máy sản xuất nội thất Jaydee Quảng Ngãi; (4) Bến cảng tổng hợp - Container Hoà Phát Dung Quất; (5) Nhà máy sản xuất chế biến thực phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe và mỹ phẩm Protech Food.

¹¹ (1) Nhà máy sản xuất trang phục Mensa Tịnh Phong (tăng thêm 2 triệu USD); (2) Bến cảng tổng hợp - Container Hoà Phát Dung Quất (tăng thêm khoảng 180,34 triệu USD).

hồi đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh; ban hành quy định một số chỉ tiêu cụ thể, yếu tố ảnh hưởng đến giá đất khi áp dụng phương pháp định giá đất trên địa bàn tỉnh; xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật và hệ số điều chỉnh giá đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh¹². Trong 4 tháng đầu năm 2026, tỷ lệ chất thải nguy hại (rắn, lỏng) được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia đạt 81%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị đạt 90%.

Từ ngày 14 -19/4/2026 trên địa bàn các xã: Đăk Kôi, Đăk Sao, Ngọc Bay, Ngọc Réo, Tu Mơ Rông và Đăk Mar đã xảy ra mưa giông và mưa đá cục bộ, mưa lớn kèm theo gió lốc đã làm tốc mái, hư hỏng 29 căn nhà ở của người dân¹³ và một số thiệt hại khác về nông nghiệp, giao thông¹⁴. UBND các xã đã huy động lực lượng Công an, Quân sự, Đội xung kích phòng, chống thiên tai, phối hợp với ngành điện lực, Văn phòng quản lý đường bộ III.3 kịp thời hỗ trợ người dân và khắc phục thiệt hại; đồng thời tiếp tục rà soát, đánh giá, thống kê tình hình thiệt hại, đề xuất phương án kịp thời hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra.

Công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh được quan tâm chỉ đạo quyết liệt và đạt được một số kết quả nhất định theo các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu¹⁵.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

Ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo¹⁶; Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026-2027¹⁷. Tổ chức thành công Lễ khởi công, động thổ xây dựng Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền của tỉnh; Hội thi giáo viên dạy giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh năm học 2025-2026, với 268 giáo viên tham gia dự thi; Hội thi Olympic tiếng Anh dành cho học sinh THCS và THPT cấp tỉnh năm học 2025-2026; Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 với 978/1659 thí sinh đạt giải¹⁸; chuẩn bị các nội dung liên quan để tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11 năm học

¹² Công văn số 2665/UBND-NNMT ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh.

¹³ Đăk Kôi: 01 căn, Ngọc Bay: 01 căn, Ngọc Réo: 25 căn, Đăk Mar: 01 căn, Sa Loong: 01 căn.

¹⁴ Về nông nghiệp: cây sâm Ngọc Linh bị hư hỏng: khoảng 500 cây (*từ 01 - 10 năm tuổi*) tại xã Đăk Sao; diện tích cây công nghiệp (*cà phê*) bị hư hỏng: 9,3 ha (*Tu Mơ Rông*); cây công nghiệp bị hư hỏng: 269 cây (*Ngọc Bay*); cây ăn quả (*dâu tây, chanh dây*) bị hư hỏng: 1,7 ha (*Tu Mơ Rông: 0,7 ha, Ngọc Réo: 01 ha*); Về giao thông: Đoạn mương thoát dọc Quốc lộ 14 đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn An đến nhà ông Lưu Thiện Thông (*xã Đăk Mar*) do mưa lớn kéo theo bùn, đất gây bồi lấp hệ thống mương thoát nước.

¹⁵ Cụ thể: (1) Việc tuyên truyền, truyền thông về chống khai thác IUU thường xuyên, liên tục, đã truyền tải thông tin đến được chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân của các địa phương; (2) Công tác quản lý tàu cá ngày càng chặt chẽ, số lượng tàu cá không đủ điều kiện hoạt động ngày càng giảm (hiện còn 77 tàu) và được theo dõi, giám sát vị trí hoạt động; (3) Thực hiện tốt công tác theo dõi, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá nhằm hạn chế tàu cá vi phạm; (4) Công tác kiểm tra tàu cá tại cảng, giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng phục vụ truy xuất nguồn gốc, cấp xác nhận, chứng nhận thủy sản được thực hiện đảm bảo theo quy định; (5) Lực lượng Biên phòng, Cảng cá đã tăng cường kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến đồng bộ trên hệ thống điện tử eCDT, kịp thời phát hiện và xử lý các vụ việc vi phạm; (6) Cơ bản kiểm soát, ngăn chặn tàu cá và ngư dân Quảng Ngãi vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái phép.

¹⁶ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 05/4/2026 của UBND tỉnh.

¹⁷ Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh.

¹⁸ Trong đó, 43 giải nhất, 213 giải nhì, 302 giải ba, 420 giải khuyến khích.

2025-2026 (thời gian diễn ra kỳ thi vào ngày 14/4-16/4/2026); ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027; hướng dẫn ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026; triển khai Cuộc thi Đại sứ Văn hoá đọc tỉnh Quảng Ngãi năm 2026 và hướng dẫn tổ chức hoạt động và tuyên truyền Ngày sách, Văn hoá đọc Việt Nam năm 2026 trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và phát triển đội ngũ được tổ chức bài bản, đảm bảo tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý; tăng cường công tác phòng, chống bệnh tay chân miệng, bệnh bại liệt. Triển khai “*Tháng hành động vì an toàn thực phẩm*” năm 2026; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Sức khỏe toàn dân (7/4) năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi¹⁹; tăng cường quản lý trong lĩnh vực kinh doanh, quảng cáo, sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền. Trong 4 tháng đầu năm 2026, đã khám, điều trị 1.336.122 lượt bệnh nhân. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến; triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị²⁰. Ghi nhận 288 ca mắc Sốt xuất huyết, tăng 97 ca so với cùng kỳ năm trước; 229 ca tay chân miệng, tăng 57 ca; 105 ca dương tính Sởi, giảm 811 ca; 07 ca bệnh Viêm não vi rút, giảm 04 ca. Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện, đảm bảo chất lượng; đẩy mạnh hoạt động dinh dưỡng cộng đồng; kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; thực hiện kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức²¹.

2.3. Lao động, thương binh và xã hội

Công tác lao động, việc làm và an toàn lao động; thực hiện chính sách xã hội, công tác người có công, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi luôn được quan tâm chú trọng, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đặc biệt chăm lo Tết, các dịp lễ lớn²²; tổ chức Lễ dâng hoa, dâng hương tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, giải quyết cho hơn 1.343 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp chính sách người có công kịp thời. Trong 4 tháng đầu năm; tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên tổng số lao động trong độ tuổi 26,3%, tăng 1,07%. Tổ chức 03 phiên giao dịch việc làm, thu hút hơn 2.476 người lao động tham gia; có 1.400 người được

¹⁹ Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh.

²⁰ Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi 1&2: Chụp động mạch vành; Chụp, nong và đặt stent động mạch vành; PP Thâm tách siêu lọc máu HDF-Online; Phẫu thuật cắt gan; Phẫu thuật mở nhu mô gan lấy sỏi, mở ống mật chủ lấy sỏi + cắt túi mật; Cấy máy tạo nhịp vĩnh viễn điều trị các rối loạn nhịp chậm; Phẫu thuật cắt nhiều đoạn ruột non; Phẫu thuật thay khớp háng; Tiêm huyết tương giàu tiểu cầu (PRP) tự thân điều trị một số bệnh lý phần mềm quanh khớp/ Điều trị thoái hóa khớp bằng huyết tương giàu tiểu cầu; phẫu thuật máu tụ DMC...).

Bệnh viện Sản Nhi: Nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng có sinh thiết; Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Chụp cộng hưởng từ (0.2-1.5T; Bơm tinh trùng vào buồng tử cung.

²¹ Truyền thông, tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm, về dân số, kế hoạch hóa gia đình, về phòng chống dịch bệnh.

²² Trao tặng 243,8 nghìn suất quà tặng của Chủ tịch nước và của tỉnh cho người có công, thân nhân người có công tại các địa phương nhân các dịp lễ lớn với tổng số tiền quà tặng hơn 110,8 tỷ đồng.

giải quyết việc làm mới; đưa 231 lao động đi làm việc ở nước ngoài.

2.4. Công tác dân tộc và tôn giáo

Công tác dân tộc và thực hiện chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; tình hình kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phát triển ổn định, tình hình an ninh, trật tự xã hội được giữ vững; đời sống của người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có sự phát triển. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương xây dựng Kế hoạch tổ chức kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Quản lý nhà nước về công tác dân tộc (03/5/1946 - 03/5/2026)²³. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo được triển khai hiệu quả, tập trung vào giải quyết các đề nghị của các tổ chức tôn giáo, phối hợp với các địa phương và cơ quan liên quan nhằm bảo đảm hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định pháp luật và ổn định trên địa bàn tỉnh.

2.5. Văn hóa, thể thao và du lịch

Trong 4 tháng đầu năm 2026, các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức sôi nổi, rộng khắp²⁴; việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa được quan tâm duy trì; triển khai thực hiện các dự án trùng tu, tôn tạo di tích; bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh; có 04 di sản văn hóa đặc sắc trên địa bàn tỉnh được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể²⁵. Tổ chức thành công Lễ khai mạc Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2026; Lễ phát động, chạy đồng hành “*Vì sức khỏe toàn dân - Vì an ninh Tổ quốc*” tại Quảng trường đường Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành. Tham gia các giải thi đấu quốc gia và toàn quốc. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá về du lịch tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch tổ chức các hoạt động, sự kiện Lễ hội Du lịch Quảng Ngãi năm 2026 với chủ đề “*Khám phá Quảng Ngãi - Nơi thiên nhiên và văn hóa hội tụ*”²⁶. Trong 4 tháng đầu năm 2026, tổng lượt khách ước đạt 2.205.000 lượt, tăng 37% so với cùng kỳ năm trước và đạt 36% so với kế hoạch năm, trong đó, khách quốc tế ước đạt 38.100 lượt, tăng 39% so với cùng kỳ năm trước, đạt 35% so kế hoạch năm; doanh thu ước đạt 2.022 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước, đạt 48% kế hoạch năm; trong đó thu bằng ngoại tệ 8,8 triệu USD, tăng 42% so với cùng kỳ năm trước và đạt 35% kế hoạch năm.

2.6. Thông tin, truyền thông và phát thanh truyền hình

Tổ chức tuyên truyền, phản ánh kịp thời, đầy đủ và chính xác các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng của tỉnh, của đất nước; tuyên truyền công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số. Đã tập trung triển khai đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tuyên truyền đậm nét về

²³ Công văn số 2943/UBND-KGVX ngày 09/4/2026 của UBND tỉnh.

²⁴ Tổ chức thành công các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch phong phú đa dạng, Chương trình nghệ thuật “*Quảng Ngãi chào Xuân Bình Ngo*” tại 02 điểm chính trên địa bàn tỉnh; hoạt động trưng bày và trình diễn di sản văn hóa truyền thống, lễ hội đua thuyền độc mộc mừng Xuân Bình Ngo; Tuần Văn hóa – Du lịch Măng Đen và Mùa hoa anh Đào năm 2026, nổi bật là Lễ hội khinh khí cầu, hoa anh đào nở, hội chợ OCOP và các hoạt động văn hóa cộng đồng; Lễ kỷ niệm 120 năm ngày sinh của đồng chí Phạm Văn Đồng; Lễ dâng hương tưởng niệm 58 năm ngày 504 đồng bào Sơn Mỹ bị thảm sát (16/3/1968-16/3/2026).

²⁵ Gồm: Lễ ăn than (Cha K’Chiah) của người Gié - Triêng, Nghề dệt của người Gié - Triêng, Lễ cầu mưa của người Hrê, Lễ hội cầu ngư ở Sa Huỳnh.

²⁶ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 23/3/2026 của UBND tỉnh.

ý nghĩa và tầm vóc của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV theo Chỉ thị số 01-CT/TW của Bộ Chính trị.

Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính KT1. Ban hành Kế hoạch truyền thông quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Ngãi ra nước ngoài giai đoạn 2026-2030²⁷.

2.7. Khoa học và công nghệ

Công tác khoa học và công nghệ được triển khai hiệu quả, tập trung vào nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đời sống và quản lý; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi²⁸. Theo dõi, quản lý 22 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; trong đó 19 nhiệm vụ đang triển khai, 03 nhiệm vụ đang thực hiện các thủ tục sau nghiệm thu; phối hợp triển khai thực hiện 03 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi do Trung ương quản lý; hướng dẫn 13 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện 03 dự án; cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế đối với 13 hồ sơ của các cơ sở y tế; cấp giấy xác nhận khai báo 02 thiết bị phát tia X của 1 cơ sở; tiếp nhận và tham mưu cấp 06 Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn X - quang trong y tế tại các cơ sở Y tế trên địa bàn tỉnh.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được chú trọng; ban hành Truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2026; Kế hoạch phát triển Chính quyền số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Triển khai, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đăng ký tài khoản học viên tham gia khóa bồi dưỡng chuyển đổi số trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*” do Cục Chuyển đổi số quốc gia tổ chức. Triển khai rà soát, kết nối lưu trữ tập trung bản sao dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành sau khi sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tính đến tháng 4/2026 tỉnh Quảng Ngãi đã hoàn thành 134/243 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 55,14% (*127 nhiệm vụ đúng hạn, 07 nhiệm vụ quá hạn*); 109 nhiệm vụ đang tiến hành. Ngoài ra, đã thực hiện hoàn thành 19 nhiệm vụ thuộc Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, đạt 32,76% kế hoạch đề ra.

3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng, an ninh và đối ngoại

3.1. Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được triển khai toàn diện, bảo đảm đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Trong tháng, thực hiện 34 cuộc thanh tra; trong đó, 26 cuộc từ tháng trước chuyển sang, triển khai thực hiện 08

²⁷ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 07/4/2026 của UBND tỉnh.

²⁸ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/4/2026 của UBND tỉnh.

cuộc thanh tra theo kế hoạch, ban hành 04 Kết luận thanh tra; trụ sở Tiếp công dân của tỉnh và Thanh tra tỉnh tiếp 59 lượt/59 người/59 vụ việc, lãnh đạo tỉnh tiếp 02 lượt/02 người/02 vụ việc; tiếp nhận và xử lý 338 đơn, trong đó có 335 đơn đủ điều kiện xử lý, có 139/335 đơn đủ điều kiện xử lý. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai quyết liệt, đồng bộ, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và minh bạch tài sản, thu nhập, góp phần giữ vững kỷ cương, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3.2. Công tác tư pháp

Công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được chú trọng. Trong 4 tháng đầu năm 2026, tỉnh đã thực hiện ban hành 25 Quyết định quy phạm pháp luật; ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh²⁹; ban hành Kế hoạch triển khai công tác thi hành án hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*” năm 2026; triển khai thực hiện Quyết định số 39/2025/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân³⁰; Quyết định giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi³¹; tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 và tổ chức 03 hội nghị (01 hội nghị trực tuyến và 02 hội nghị trực tiếp) tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật về cải cách hành chính với chuyên đề về cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, với 223 đại biểu tham dự. Theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả; báo cáo rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật.

3.3. Công tác nội vụ

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh với trên 99,6% cử tri trong toàn tỉnh đã tham gia bỏ phiếu.

Công tác nội vụ được triển khai toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và thi đua khen thưởng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Triển khai Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về chính sách đối với người có công với cách mạng, công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ³²; thực hiện Kết luận số 205-KL/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ; phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Ban hành

²⁹ Công văn số 2893/UBND-NC ngày 08/4/2026 của UBND tỉnh.

³⁰ Công văn số 3193/UBND-NC ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh.

³¹ Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh.

³² Công văn số 2668/UBND-KGVX ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh.

Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 tỉnh Quảng Ngãi³³; Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh. Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, luân chuyển đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị; công tác thi đua, khen thưởng được triển khai nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo đúng quy định, góp phần động viên, khích lệ các tập thể và cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3.4. Công tác ngoại vụ

Công tác đối ngoại được triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo kế hoạch; các hoạt động hữu nghị, hợp tác với nước bạn Lào được triển khai tích cực. Trong 4 tháng đầu năm 2026, phối hợp hướng dẫn, quản lý 37 đoàn, 408 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; có 96 cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc riêng, việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức đoàn ra đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

Tỉnh đã phê duyệt tiếp nhận 03 khoản viện trợ (02 phi dự án và 01 dự án) không hoàn lại không thuộc ODA³⁴ do 02 tổ chức phi chính phủ nước ngoài viện trợ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, với tổng giá trị viện trợ là 61.469 USD tương đương khoảng 1,59 tỷ đồng³⁵.

3.5. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; đảm bảo an ninh đối ngoại, an ninh biên giới Quảng Ngãi giáp Lào, Campuchia; tiếp tục ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh. Tổ chức “*Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” năm 2026; Hội thao nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ “*Lực lượng cơ sở, chuyên ngành, dân phòng*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026³⁶. Trong 4 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn tỉnh xảy ra 103 vụ tai nạn giao thông, làm chết 70 người, bị thương 68 người; xảy ra 29 vụ cháy, nổ; tổng thiệt hại tài sản trị giá khoảng 9,89 tỷ đồng.

II. Nhiệm vụ các tháng còn lại năm 2026

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác những tháng cuối năm 2026, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, kịp thời, quyết liệt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân

³³ Theo Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh.

³⁴ (1) Phi dự án: “Tài trợ trang thiết bị cho Thư viện Trường THCS Hành Minh, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi”; (2) Phi dự án: Tài trợ học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ hoạt động thư viện trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (3) Dự án: Hỗ trợ bổ sung tiền ăn trưa cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học của xã Thanh Bồng và xã Tây Trà, giai đoạn 2026-2028 do Tổ chức Zhi Shan Foundation tài trợ.

³⁵ Tỷ giá VND/USD tính tại thời điểm xây dựng Văn kiện khoản viện trợ.

³⁶ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 06/3/2026 của UBND tỉnh.

sách nhà nước năm 2026; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 08/12/2025 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I về lãnh đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2026; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 7 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; các Quyết định của UBND tỉnh: số 30/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi, số 289/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; số 26/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2026 của UBND tỉnh. Chuẩn bị chu đáo, đúng tiến độ các nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kỳ họp HĐND tỉnh đảm bảo chất lượng.

(2) Tiếp tục theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, đẩy mạnh nghiên cứu, nâng cao chất lượng dự báo; tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; rà soát, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn gắn với trách nhiệm cụ thể của từng Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan. Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu tăng trưởng từng quý, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm từ nay đến hết năm 2026 để đạt tốc độ tăng trưởng GRDP 10% của tỉnh Quảng Ngãi trên cơ sở kết quả số liệu tăng trưởng GRDP quý I/2026 do Cục Thống kê công bố.

(3) Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được điều chỉnh. Rà soát, hoàn thiện các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tại khu vực bảo đảm đồng bộ với quy hoạch tỉnh; chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý xây dựng, quản lý chiếu sáng đô thị.

(4) Tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương; đảm bảo thu ngân sách nhà nước đạt và vượt so với kế hoạch đề ra, tập trung chỉ đạo, đôn đốc và tháo gỡ khó khăn vướng mắc về thu tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; đảm bảo chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo tinh thần Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh.

(5) Thúc đẩy phát triển khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản. Tập trung triển khai thu hoạch lúa Đông Xuân và gieo sạ Hè Thu đúng tiến độ; tăng sản lượng đánh bắt thủy sản, khai thác gỗ,... Tăng cường ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao; mở rộng và phát triển bền vững các loại cây trồng chủ lực như: cây ăn quả khoảng 14.000 ha, cà phê khoảng 36.373 ha, cao su khoảng 81.659 ha, Mắc ca khoảng 4.447 ha, Sâm Ngọc Linh khoảng 3.422 ha, trong đó: trồng mới Sâm Ngọc Linh khoảng 500 ha và các cây dược liệu khác, gắn với bảo vệ nguồn gene và thương hiệu Sâm Ngọc Linh; tiếp tục khôi phục và phát triển cà phê xứ lạnh.

Tăng cường phát triển kinh tế biển theo Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam. Phát triển thủy sản bền vững, hiện đại tàu cá và nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản xa bờ; tập trung và đẩy mạnh nuôi trồng các loại thủy sản có lợi thế, có tính cạnh tranh cao. Thực hiện nghiêm, đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về

chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

(6) Tiếp tục xác định khu vực công nghiệp và xây dựng, trong đó công nghiệp là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2026. Triển khai thực hiện Đề án đề xây dựng trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất (sau khi được Chính phủ phê duyệt). Hỗ trợ, thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp lớn, có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển công nghiệp của tỉnh như dự án: Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2; Nhà máy sản xuất khí công nghiệp Messer - Quảng Ngãi; Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; dự án Sản xuất ray đường sắt và thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất; các Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I và III; dự án Khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP 2; các dự án điện, các dự án tại Khu công nghiệp và sản xuất dược liệu tập trung Đăk Tô,... Đồng thời quan tâm đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp tục duy trì và thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh, triển khai các dự án đầu tư.

(7) Thúc đẩy phát triển khu vực dịch vụ. Thúc đẩy tiêu dùng và xuất khẩu các mặt hàng chủ lực như: thép, cao su, tinh bột mì, dăm gỗ, thủy sản. Phát triển đa dạng các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, ứng dụng các thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ, AI trong doanh nghiệp, phân đầu có 30% doanh nghiệp tiếp cận giải pháp công nghệ mới phục vụ sản xuất kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Phát triển du lịch với các hạt nhân tạo thành tam giác phát triển du lịch thể mạnh của tỉnh: Trung tâm du lịch biển - đảo Lý Sơn, Khu du lịch Măng Đen, Di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh. Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển đặc khu Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án xây dựng Măng Đen trở thành Khu du lịch quốc gia.

Đẩy nhanh các thủ tục hỗ trợ các nhà đầu tư tăng tốc triển khai các dự án đô thị quy mô lớn của tỉnh như Khu đô thị sinh thái Coastal Quảng Ngãi; Khu đô thị mới An Phú (đảo Ngọc); các Khu đô thị du lịch sinh thái Măng Đen; Khu Đô thị mới Đông Nam Dung Quất - phía Bắc và Khu đô thị mới Đông Nam Dung Quất - phía Nam;... Thu hút các nhà đầu tư chiến lược để đầu tư tổ hợp khu đô thị - dịch vụ - du lịch nghỉ dưỡng, giải trí quy mô lớn, chất lượng cao thuộc quy hoạch phân khu đô thị, dịch vụ Đông Nam Dung Quất, dọc tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, đặc khu Lý Sơn, Khu du lịch Thạch Bích - Núi Chúa, núi Cà Đam,... Tổ chức hiệu quả các Lễ hội Du lịch Quảng Ngãi năm 2026 và các sự kiện văn hóa để thu hút khách du lịch đến với tỉnh.

(8) Tập trung tháo gỡ dứt điểm các tồn tại, vướng mắc của các dự án trọng điểm *(nhất là về xác định giá đất, thủ tục đầu tư, bồi thường, giải phóng mặt bằng)* để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án, phải tạo sự chuyển biến rõ nét, cụ thể trong quý II/2026. Đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả công tác giải ngân vốn đầu tư công và triển khai các dự án trọng điểm, được xác định là động lực tăng trưởng năm 2026 của tỉnh; từng chủ đầu tư chịu trách nhiệm về kết quả giải ngân theo kế hoạch đã cam kết, xác định tại Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 30/01/2026 về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

Tích cực phối hợp để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án hạ tầng giao thông quan trọng trên địa bàn tỉnh như: đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam; đẩy nhanh hoàn thành các thủ tục sớm đầu tư cải tạo, nâng cấp các đoạn còn lại từ Km32-Km89+513, Quốc lộ 24; tuyến cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum. Đẩy nhanh tiến độ các dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm, có tính kết nối, lan tỏa: Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong; Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa; Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb; Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối Kon Plông với các xã miền núi thuộc tỉnh Quảng Ngãi cũ; Đường trục chính phía Tây thành phố Kon Tum;... Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư dự án để khởi công mới theo kế hoạch.

(9) Phát huy vai trò dẫn dắt, chủ động làm việc với các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp lớn trên địa bàn tỉnh để thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng lấy doanh nghiệp làm động lực, tạo lan tỏa trong phát triển kinh tế số; đồng thời, tăng cường kết nối với các viện, trường để hình thành các “bài toán lớn”, nhiệm vụ khoa học và công nghệ có tính quy mô lớn, liên ngành, có tính ứng dụng, thương mại hóa cao.

(10) Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án Nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh để bảo đảm chỉ tiêu Chính phủ giao tại Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 12/01/2026. Đảm bảo tiến độ xây dựng hoàn thành các trường liên cấp tại các xã biên giới theo kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo. Chú trọng công tác đào tạo, giải quyết việc làm cho lao động, giảm nghèo bền vững ở khu vực miền núi, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

(11) Giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong đầu tư hạ tầng y tế, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và các dịch vụ khám chữa bệnh phục vụ nhu cầu của người dân. củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra.

(12) Nâng cao chất lượng công tác quản lý đất đai. Siết chặt quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, trọng tâm là các hố chôn lấp rác thải; đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ hiện đại theo quy hoạch. Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; quản lý chặt chẽ công tác vận hành, thực hiện kiểm tra an toàn đập, hồ chứa thủy lợi trước mùa mưa lũ.

(13) Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính. Thực hiện nghiêm Kết luận số 226-KL/TW của Ban Bí thư về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; khơi dậy khát vọng phát triển, tạo sự chuyển biến rõ nét toàn hệ thống trong thực hiện công vụ; tiếp tục rà soát sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp theo quy định; kịp thời

tháo gỡ khó khăn, khắc phục những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong các quy định liên quan đến hoạt động bộ máy mới, nhất là cấp cơ sở; đồng thời, lãnh đạo đẩy mạnh cải cách công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

(14) Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ và của tỉnh. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện chuyển đổi số trên cả 3 trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tăng cường bảo vệ an toàn trên môi trường mạng. Đẩy mạnh quản lý, giám sát thông tin trên mạng, đấu tranh, phản bác kịp thời các thông tin xấu độc, sai sự thật gây ảnh hưởng không tốt đối với dư luận xã hội.

(15) Tổ chức thực hiện nghiêm các thông báo, kết luận kiểm tra, kiểm toán của các cấp, các ngành; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài theo đúng chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

(16) Tăng cường công tác hội nhập quốc tế; nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao Nhân dân, ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại; tăng cường các hoạt động thông tin tuyên truyền đối ngoại, nhất là về bảo vệ chủ quyền biển - đảo. Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác hữu nghị truyền thống với các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Vương quốc Campuchia. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực, các cam kết trong WTO và Cộng đồng kinh tế ASEAN để mở rộng thị trường xuất khẩu, nhập khẩu.

(17) Chú trọng công tác quốc phòng, an ninh; nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ, đặc biệt là các ngày lễ, tết. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường và đặc khu;
- VPU: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc